TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 149/2019/QĐST-HNGĐ	*Dầu Tiếng, ngày 17 tháng 6 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 142/2019/TLST-HNGĐ ngày 07/6/2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết:

- Anh Bùi Trọng T, sinh năm 1982; địa chỉ: Ấp A, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương.

- Chị Nguyễn Thị Kim G, sinh năm 1988; địa chỉ: Ấp A, xã Đ, huyện D, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Theo Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 07/6/2019 và Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 07/6/2019, các đương sự thống nhất được với nhau các nội dung cần phải giải quyết như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Trọng T và chị Nguyễn Thị Kim G thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh Bùi Trọng T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Bùi Trọng P, sinh ngày 29/8/2006. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Bùi Trọng T về việc không yêu cầu bà Nguyễn Thị Kim G cấp dưỡng nuôi con chung. Thỏa thuận về nuôi con chung này thay thế cho thỏa thuận nuôi con chung theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 334/2012/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2012 của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng.

- Về tài sản chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Anh Bùi Trọng T tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Bùi Trọng T và chị Nguyễn Thị Kim G thuận tình ly hôn.

1.2. Về con chung: Anh Bùi Trọng T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng con chung tên Bùi Trọng P, sinh ngày 29/8/2006. Ghi nhận sự tự nguyện của anh Bùi Trọng T về việc không yêu cầu bà Nguyễn Thị Kim G cấp dưỡng nuôi con chung. Thỏa thuận về nuôi con chung này thay thế cho thỏa thuận nuôi con chung theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 334/2012/QĐST-HNGĐ ngày 25 tháng 10 năm 2012 của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng.

Hai bên được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định pháp luật. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích của con, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con khi có đơn yêu cầu.

1.3. Về tài sản chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

1.4. Về nợ chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Anh Bùi Trọng T tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai thu tiền số AA/2016/0031604 ngày 07 tháng 6 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CC THA DS huyện Dầu Tiếng;
- UBND xã Đ, huyện Dầu Tiếng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Minh Đồng